TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày: 21-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Siu Tơ Lul.

2. Bà Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2017/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Thị H; Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 tại huyện S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Làng Ch, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Đăng Nh và bà Lê Thị Q; Có chồng là Vũ Mạnh Ph nhưng đã ly hôn và có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/QĐ ngày 11/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Vũ Mạnh Ph, sinh năm 1990; Trú tại: Làng O, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1968; Trú tại: Làng Ch, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai; Có mặt.

2. Anh Vũ Văn B, sinh năm 1973; Trú tại: Làng N, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 10/4/2017, Phạm Thị H (Sinh năm 1990, thường trú tại tổ dân phố 7, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; hiện trú tại làng Ch, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai) cùng mẹ đẻ là Lê Thị Q (Sinh năm 1968, trú tại làng Ch, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai) đến nhà anh Vũ Mạnh Ph (Sinh năm 1990, thường trú tại tổ dân phố 7, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; hiện trú tại làng O, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai, Phạm Thị H và anh Vũ Mạnh Ph là vợ chồng nhưng đã ly hôn) để lấy ảnh của con gái nhưng bị anh Vũ Mạnh Ph ngăn cản, không cho vào nhà thì hai bên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Lúc này, anh Vũ Mạnh Ph cầm cái ly thủy tinh màu trắng đang để trên bàn ném vào người Phạm Thị H nhưng không trúng thì Phạm Thị H đã cầm cái ly thủy tinh màu trắng, loại tay cầm (Cao 11cm, đường kính 07cm, phần dưới có chữ Lotus và số 26) đang để trên bàn ném vào vùng mặt làm anh Vũ Mạnh Ph bị thương tích, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện S, tỉnh Gia Lai. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Gia Lai đã tiến hành điều tra, xác minh. Tại đây Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 14/4/2017, anh Vũ Mạnh Ph làm đơn yêu cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe và khởi tố vụ án. Ngày 24/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 71/QĐ, yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai giám định mức độ tổn hại sức khỏe của anh Vũ Mạnh Ph. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT-TTPY ngày 27/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm xuyên môi từ nhân trung đến vành môi bên trái vào niêm mạc kích thước 2cm x 0,2cm, sẹo liền, ảnh hưởng thẩm mỹ: 11% (M IV.1-T63).

2. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 11% (Mười một phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử đường lối giải quyết vụ án như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điểm b, p khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị H

từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 01 cái ly thủy tinh màu trắng, loại tay cầm cao 11cm, đường kính 07cm, phần dưới có chữ Lotus và số 26.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Vũ Mạnh Ph với tỉ lệ thương tật tổn hại sức khỏe là 11%. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo có nguyên nhân xuất phát từ lỗi của anh Ph trước khi đã dùng ly thủy tinh ném vào người bị cáo; hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định và không có thu nhập thường xuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra, truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị H về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, vì vậy các tài liệu, chứng cứ do các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thu thập đảm bảo tính khách quan, hợp pháp, là cơ sở để Hội đồng xét xử giải quyết đúng đắn vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị H đã thừa nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/4/2017, khi bị cáo chở mẹ đến nhà anh Vũ Mạnh Ph để đòi nợ thì giữa bị cáo và anh Ph đã xảy ra mâu thuẫn. Sau khi anh Ph cầm một cái ly thủy tinh màu trắng ném vào người bị cáo nhưng bị cáo tránh được thì bị cáo đã cầm một cái ly thủy tinh màu trắng, loại có tay cầm cao 11cm, đường kính 07cm ném trúng vùng mặt gây thương tích cho anh Ph. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT-TTPY ngày 27/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai đã kết luận tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Ph do thương tích gây nên là 11%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kiểm sát điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Trong bối cảnh tội phạm xâm phạm về sức khỏe trên địa bàn huyện có xu hướng ngày càng gia tăng, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng nhận thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 2.212.000đ theo yêu cầu của anh Vũ Mạnh Ph để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có lỗi của người bị hại khi ném ly thủy tinh vào người bị cáo trước; hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị H được thực hiện trước khi Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định hình phạt đối với hành vi cố ý gây thương tích cho người khác mà tỉ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 là *"phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*, tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung quy định hình phạt đối với hành vi cố ý gây thương tích cho người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 là *"phạt tù từ 02 năm đến 06 năm"*, đây là quy định có lợi hơn cho người phạm tội. Thực hiện tinh thần của điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13, điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 và Công văn số 148/TANDTC-PC ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa

đổi bổ sung là quy định có lợi hơn cho bị cáo Phạm Thị H trong quá hình xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Mạnh Ph yêu cầu bị cáo Phạm Thị H bồi thường số tiền 2.212.000đ là chi phí điều trị thương tích và tiền công lao động trong thời gian nằm viện. Ngày 23/8/2017, bị cáo H đã nộp số tiền 2.212.000đ theo Biên lai thu tiền số 0002150 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S để bồi thường cho anh Phúc. Tại phiên tòa anh Ph chấp nhận số tiền bồi thường này và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử chuyển số tiền này thành tiền bồi thường cho anh Ph. Anh Vũ Mạnh Ph được nhận số tiền này khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 ly thủy tinh màu trắng, loại có tay cầm, cao 11cm, đường kính 07cm, phần dưới có chữ Lotus và số 26, đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tiếp tục bảo thủ số tiền 2.212.000đ do bị cáo Phạm Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002150 ngày 23/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Vũ Mạnh Ph.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về kiến nghị, đề xuất: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Thị H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 2.212.000đ do chị Phạm Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002150 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S được chuyển thành tiền bồi thường cho anh Vũ Mạnh Ph. Anh Vũ Mạnh Ph được nhận số tiền này khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự xử tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh màu trắng, loại có tay cầm, cao 11cm, đường kính 07cm, phần dưới có chữ Lotus và số 26 (Đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Gia Lai).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Phạm Thị phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về kiến nghị, đề xuất: Không.

7. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/9/2017), bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Đoàn Ngọc Tú

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Bị cáo, người bị hại;
- THAHS, THADS;
- Lưu: HSVA, VT-LT.